

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÐ

Bản án số: 33/2025/HS-PT

Ngày 26-03-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÐ

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Rung K' Nhon

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Tâm

Ông Nguyễn Công Hoàn

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Quốc Huy– Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LÐ tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh LÐ. Xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 15/2025/TLPT-HS ngày 15-01-2025, do có kháng cáo của bị cáo K' B và người bị hại ông K' N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS-ST ngày 02/12/2025 của Tòa án nhân dân huyện D.

Người kháng cáo:

1. Bị cáo: Họ và tên: K' B (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1995 tại LÐ; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn 1, xã Tân L, huyện D, tỉnh LÐ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kơ ho; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông K' B và bà Ka Tr; vợ Ka Th và có 01 con, sinh năm 2014. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con đầu trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh LÐ xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đã chấp hành xong và đã xóa án tích. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Người bị hại: Ông K' N, Sinh năm 2005.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Tân L, huyện D, tỉnh LÐ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 09-01-2024 tại thôn 1, xã Tân Lâm, huyện D, tỉnh LÐ, khi thấy anh K' N điều khiển xe mô tô biển số 49V4-1400 chở bắt đi ngang qua nhà

bị cáo K' B, bị cáo K' B đang phơi cà phê phía trước sân nhà của mình, do mâu thuẫn từ trước nên bị cáo gọi anh K' N đứng lại để nói chuyện, anh N dừng xe lại để xem bị cáo B nói gì. Lúc này bị cáo B nhặt 01 cây gậy ở sân phơi cà phê đi đến chỗ anh K' N đang đứng, dùng gậy đánh vào đầu và người của anh N, sau đó được bà Ka Tr mẹ bị cáo can ngăn nên bị cáo dừng lại còn anh N điều khiển xe mô tô về nhà mình. Hậu quả làm cho anh N bị thương tích vùng đầu phải điều trị tại trung tâm y tế huyện D và Bệnh viện đa khoa tỉnh LĐ. Sau khi xảy ra sự việc, anh K' N có đơn xin giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 177/KLTCT-PYLĐ ngày 27-3-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh LĐ kết luận: Anh K' N bị tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương phải là 06% và gãy xương thái dương phải là 08%. Tỷ lệ phân trăm tổn thương cơ thể là 14%, tổn thương do vật tày gây nên.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D thu giữ 01 cây gậy gỗ hình trụ tròn dài 2,18m, đường kính lớn nhất 9cm. đường kính nhỏ nhất 2,5 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh K' N yêu cầu bồi thường số tiền 200.000.000đ. Bị cáo chưa bồi thường. Bị cáo chưa bồi thường cho người bị hại.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 29-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo K' B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án sơ thẩm số 88/2024/HS-ST ngày 02/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện D đã xử:

1. Về tội danh; tuyên bố bị cáo K' B phạm tội cố ý gây thương tích.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo K' B 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- 3, Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị Hại, bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền là 46.800.000đ (Bốn mươi sáu triệu tám trăm ngàn đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và người bị hại.

Ngày 09/12/2024 bị cáo K' B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 13/12/2024 người bị hại ông K' N kháng cáo đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội có tính chất côn đồ, tăng hình phạt đối với bị cáo. Tăng mức bồi thường thiệt hại lên 93.000.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản án hình sự sơ thẩm đã quy kết, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét tăng mức hình phạt đối với bị cáo, vì bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, cấp sơ thẩm chưa vận dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đồng thời đề

ngợi Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự với số tiền là 93.600.000đ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LD tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 355, 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị cáo, chấp nhận kháng cáo của người bị hại, sửa án sơ thẩm. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm d khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo K' B từ 36 đến 39 tháng tù, đồng thời buộc bị cáo phải bồi thường cho bị Hại khoản tiền tổn thất về tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu tương ứng bằng 23.400.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về kháng cáo của bị cáo, người bị hại: Đơn kháng cáo của bị cáo, người bị hại đều đảm bảo đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự, kháng cáo của bị cáo và người bị hại đúng trong hạn luật định, do đó kháng cáo của bị cáo, người bị hại là hoàn toàn hợp lệ, đủ cơ sở để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo K' B thừa nhận do mâu thuẫn cá nhân từ trước nên khoảng 15 giờ, ngày 09-01-2024 khi thấy K' N đi ngang qua nhà, bị cáo K' B đã gọi K' N đứng lại và dùng gậy gỗ là hung khí nguy hiểm đánh ông K' N ở vùng đầu, vai nhiều nát, hậu quả ông K' N bị tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương phải là 06% và gãy xương thái dương phải là 08%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi việc làm của mình là trái pháp luật. Nhưng chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo bất chấp hành vi, vi phạm pháp luật, bị cáo đã cố ý dùng cây gậy là hung khí nguy hiểm đánh nhiều nhát vào phần đầu là chỗ trọng yếu trong cơ thể con người, nếu không có người can ngăn thì bị cáo còn tiếp tục dùng đá và các hung khí khác để đánh người bị hại, điều này thể hiện rõ bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ hung hăng, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội có tính chất côn đồ để quyết định hình phạt là thiếu sót.

Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy rằng cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và quyết định hình phạt 30 tháng tù đối với bị cáo là quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với kháng cáo của người bị hại thì thấy rằng: Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng gậy gỗ dài 2,18 mét là hung khí nguy hiểm đánh vào chỗ trọng yếu trên cơ thể người bị hại, bản thân bị cáo là người luôn thể hiện dân anh chị trong thôn xóm, sau khi Tòa án D xử phạt bị cáo 30 tháng tù giam, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, mà còn tiếp tục thực hiện hành vi gây gỗ, đánh nhau làm mất

an ninh trật tự trị an, ngoài ra sau khi thỏa thuận bồi thường cho người bị hại 46.800.000đ, bị cáo không chịu bồi thường cho người bị hại một đồng nào, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cho rằng do bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt, nên bị cáo không đồng ý bồi thường cho người bị hại, điều này thể hiện rõ bị cáo có ý thức xem thường kỷ cương pháp luật, người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ để quyết định hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

Đối với trách nhiệm dân sự, tại cơ quan điều tra, bị cáo tự thỏa thuận mức bồi thường cho người bị hại là 46.800.000đ, nhưng trên thực tế từ khi tự nguyện thỏa thuận bị cáo không bồi thường cho người bị hại một đồng nào. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 93.600.000đ, bị cáo không chấp nhận, nhưng cấp sơ thẩm đã ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo là không có cơ sở, vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của người bị hại về phần trách nhiệm dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền gồm: Viện phí tại Trung tâm y tế D là 1.500.000đ, Viện phí tại bệnh viện Đa khoa LĐ là 4.600.000đ, lệ phí chụp Xquang và tiền thuốc là 2.000.000đ; Tiền xe cấp cứu vào ngày 09/01/2024 là 300.000đ, Tiền xe chuyển viện từ TTYT D đến Bệnh viện Đa khoa LĐ là 2.000.000đ, tiền xe đi về nhà sau xuất viện là 2.000.000đ, tiền xe và thuốc khi tái khám theo yêu cầu của bác sỹ là 4.000.000đ; Tiền công không lao động được trong thời gian điều trị vết thương là 90 ngày x 300.000đ/ngày = 27.000.000đ; Tiền ngày công không lao động được của người chăm sóc trong thời gian nằm viện cấp cứu là 09 ngày x 300.000đ/ ngày = 2.700.000đ; Tiền chi phí giám định thương tật sức khỏe là 1.000.000đ. Tiền bồi thường thiệt hại do tổn thất về tinh thần là 23.400.000đ, tổng cộng là 71.000.000đ. (Bảy mươi một triệu đồng).

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát bác kháng cáo của bị cáo, chấp nhận phần kháng cáo của người bị hại.

[4] Về án phí: Do bác kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí HSPT, bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ các điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình năm 2015.

Bác kháng cáo của bị cáo, chấp nhận kháng cáo của người bị hại, sửa án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo K' B phạm tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Bị cáo K' B 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo K' B bồi thường cho người bị hại K' N số tiền 71.000.000đ (Bảy mươi một triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải

thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án đối với số tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải trả số tiền lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo K' B phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm và 3.550.000đ (Hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án này là bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Rung K' Nhơn